

## Trộm dữ, trộm lành

### CÂU HỎI

Theo Luca thì có 1 tên trộm lành :”Một trong hai tên gian phi bị treo trên thập giá cũng nhục mạ Người...,” (Lk 23:39) nhưng Matthêu và Matcô lại quả quyết cả 2 tên trộm đều dữ:”Cả những tên cướp cùng bị đóng đinh với Người cũng xỉ vả Người như thế” (Mt :27:44, Mk :15:32), vậy ai đúng, ai sai? Nếu đúng cả thì hóa ra giáo hội ta ba phải sao?

### TRẢ LỜI

Câu hỏi này có lẽ đã xuất phát từ một truyền thống đạo đức nào đó nên cho rằng theo Luca thì có 1 tên trộm ‘lành’: **“Một trong hai tên gian phi bị treo trên thập giá cũng nhục mạ Người...,”** (Lk 23:39), nhưng nghĩ rằng Máthêu và Mácô lại quả quyết cả 2 tên trộm đều ‘dữ’: **“Cả những tên cướp cùng bị đóng đinh với Người cũng xỉ vả và Người như thế”** (Mt 27:44, Mk 15:32).

Do đó, chúng ta hãy xem các bản văn, là một phần nhỏ trong các bài Thương Khó:

**A. Trong phần ‘Xi Vả’ Chúa thì Phúc Âm theo thánh Máthêu và Mácô đều liệt kê theo thứ tự sau:** (1) kẻ qua người lại, (2) thượng tế và kinh sư, rồi (3) cả NHỮNG tên cướp [Phúc Âm theo thánh Mácô không ghi ‘cướp’] cùng bị đóng đinh với Người.

#### 1. Trình thuật trong Phúc Âm theo thánh Máthêu (27, 35-44):

<sup>35</sup> Đóng đinh Ngài rồi, họ rút thăm chia nhau áo của Ngài <sup>36</sup> và ngồi xuống canh giữ Ngài ở đó. <sup>37</sup> Phía trên đầu Ngài, họ đặt bản án của Ngài, viết rằng: “Đây là Giêsu, Vua Dân Do Thái”. <sup>38</sup> Bấy giờ cùng với Ngài, họ còn đóng đinh HAI người trộm cướp: một người bên hữu, và một người bên tả. <sup>39</sup> Những người qua lại mắng nhiếc Ngài, lắc đầu <sup>40</sup> và nói: “Kẻ phá Đền Thờ và trong vòng ba ngày sẽ xây lại, hãy cứu mình đi! Nếu là Con Thiên Chúa, hãy xuống khỏi thập giá đi!”. <sup>41</sup> Cũng thế, các thượng tế cùng với kinh sư và hàng niên trưởng chế giễu Ngài và nói: <sup>42</sup> “Ông ta đã cứu được người khác mà không thể cứu chính mình. Nếu là Vua Israel; hãy xuống khỏi thập giá đi, để chúng tôi tin. <sup>43</sup> Ông ta trông cậy vào Thiên Chúa; thì Ngài hãy giải thoát cho

ông ấy, nếu Ngài muốn. Vì ông ta đã nói: “Tôi là Con Thiên Chúa”.<sup>44</sup> Cũng vậy, cả NHỮNG tên cướp cùng chịu đóng đinh với Ngài, cũng sỉ vả Ngài.

## **2. Trình thuật trong Phúc Âm theo thánh Mácô (15, 24-32):**

<sup>24</sup> Rồi chúng đóng đinh Ngài vào thập giá, đoạn bắt thăm chia nhau áo xống của Ngài. <sup>25</sup> Lúc đó là giờ thứ ba, chúng đóng đinh Ngài. <sup>26</sup> Tấm biển ghi bản án của Ngài là: “Vua Dân Do Thái”. <sup>27</sup> Còn có HAI người trộm cướp cùng bị đóng đinh với Ngài, một người bên phải, người kia bên trái. <sup>28</sup> Và lời Thánh Kinh được nêu trên: “Và Ngài bị coi là thuộc những kẻ phạm pháp”. <sup>29</sup> Những người qua đường nhục mạ Ngài, chúng lắc đầu mỉa mai: “Này, kẻ phá Đền Thờ và xây lại trong ba ngày; <sup>30</sup> tự cứu mình đi chứ, xuống khỏi thập giá xem nào!”. <sup>31</sup> Cũng thế, các thượng tế cùng các kinh sư cũng nhạo báng Ngài khi nói với nhau: “Hắn đã cứu được người khác mà lại không cứu được mình. <sup>32</sup> Đấng Kitô Vua Israel, ngay lúc này hãy xuống khỏi thập giá đi, để chúng ta thấy mà tin”. NHỮNG người cùng bị đóng đinh với Ngài cũng sỉ vả Ngài.

Qua hai trình thuật trong Phúc Âm theo thánh Máthêu và Mácô chúng ta thấy có những điểm sau:

a.. Bản văn dùng chữ HAI để chỉ hai người trộm cướp bị đóng đinh bên phải và bên trái Chúa Giêsu, nhưng không dùng chữ HAI để chỉ những người trộm cướp sỉ vả Chúa Giêsu. Riêng bản văn Mácô không dùng chữ ‘trộm cướp’ trong phần sỉ vả. Do đó, có nhiều cách hiểu về số lượng NHỮNG người này, vì khi danh từ ở số nhiều thì có thể từ hai trở lên, chứ không nhất thiết là chỉ là hai.

b.. Luật Rôma ít tử hình tội trộm cướp, mà thường là những trọng án khác. Bản văn dùng cùng một chữ để mô tả Baraba (Ga 18, 40) và những người bị đóng đinh này. Bản văn của Mácô (15, 7) và Luca (23, 19) cho biết Baraba liên quan đến việc giết người trong một cuộc nổi dậy. Bản dịch của Hội Đồng Giám Mục Hoa Kỳ (NABRE) dùng chữ ‘revolutionary’ (‘người nổi dậy’) cho những người bị đóng đinh cùng với Chúa Giêsu. Do đó, cách dùng chữ ‘trộm cướp’ cũng có thể hiểu theo nhiều cách khác nhau.

c.. Những lời sỉ vả Chúa Giêsu của (1) ‘kẻ qua người lại’ là về vấn đề Đền Thờ, và của (2) ‘thượng tế và kinh sư’ là về vấn đề quyền năng của Chúa Giêsu. Đại loại là những vấn đề họ đã tranh luận và bất đồng ý kiến với Chúa Giêsu. Tuy nhiên, những

người trộm cướp sỉ vả Chúa Giêsu về chuyện gì thì cả hai bản văn đều không nói rõ. Ai đã từng bị tai nạn phải nằm bệnh viện đều hiểu rằng chỉ cần ho nhẹ cũng đủ gây cảm giác đau. Đây những người trộm cướp bị đóng đinh thì càng đau đớn hơn nữa. Họ có biết gì về Chúa Giêsu không ? Nếu không có lý do chính đáng thì chắc chắn họ không muốn quay đầu về phía Chúa Giêsu, hay mở miệng sỉ vả Chúa Giêsu để gây thêm đau đớn cho thân xác họ.

Do đó, phần sỉ vả có lý do và không có lý do (hoặc có nhưng không ai biết) này, và những chi tiết khác nữa, thường được hiểu là để làm trọn lời Thánh Kinh. Xem Thánh Vịnh 22 (trích đoạn)

- <sup>7</sup> Thân sâu bọ chứ người đâu phải, con bị đời mắng chửi dễ duôi,  
<sup>8</sup> thấy con ai cũng chê cười, lắc đầu bĩu mỏ buông lời mỉa mai:  
<sup>9</sup> “Nó cậy CHÚA, mặc Người cứu nó! Người có thương, giải gỡ đi nào!”  
<sup>17</sup> .... Bọn ác đó trong ngoài vây bủa, chúng đâm con thủng cả chân tay,  
<sup>18</sup> xương con đếm được vắn dài; chúng đưa cặp mắt cứ hoài ngó xem.  
<sup>19</sup> Áo mặc ngoài chúng đem chia chác, còn áo trong cũng bắt thăm luôn.

d.. Các bản dịch tiếng Việt dùng những chữ như ‘nhục mạ, sỉ vả, sỉ nhục ...’ trong Mt 27, 44 và Mc để chỉ những lời nói của những người trộm cướp đối với Chúa Giêsu. Tuy nhiên, bản văn Thánh Kinh chỉ dùng một chữ duy nhất trong khá nhiều trường hợp. Xin chỉ trích dẫn vài chỗ và in đậm, tô đỏ để dễ nhận diện:

**Mt 5, 11:** Phúc thay anh em khi vì Thầy mà bị người ta **sỉ vả**, bách hại và vu khống đủ điều xấu xa.

**Mt 11, 20:** Bấy giờ Người bắt đầu **quở trách** các thành đã chứng kiến phần lớn các phép lạ Người làm mà không sám hối.

**Mc 16, 14:** Sau cùng, Người tỏ mình ra cho chính Nhóm Mười Một đang khi các ông dùng bữa. Người **khải trách** các ông không tin và cứng lòng, bởi lẽ các ông không chịu tin những kẻ đã được thấy Người sau khi Người trỗi dậy.

**1 Pr 4, 14:** Nếu bị **sỉ nhục** vì danh Đức Ki-tô, anh em thật có phúc, bởi lẽ Thần Khí vinh hiển và uy quyền, là Thần Khí của Thiên Chúa, ngự trên anh em

Như vậy, chúng ta thấy tùy trường hợp mà cách dịch khác nhau, nhưng tự bản chất thì chữ này không nặng như chúng ta nghĩ, vì cũng được dùng để mô tả những lời nói của Chúa Giêsu cho các thành và cho các môn đệ.

## **B. Trình thuật trong Phúc Âm theo thánh Luca (23, 32-43):**

<sup>32</sup> Họ còn điệu đi HAI người khác, là tử tội, để hành hình cùng với Ngài. <sup>33</sup> Khi đến nơi được gọi là Núi Sọ, họ đóng đinh Chúa Giêsu cùng với các tử tội, một người bên phải và người kia bên trái Ngài. <sup>34</sup> Chúa Giêsu thưa: “Lạy Cha, xin tha cho họ vì họ không biết việc họ làm”. Họ bắt thăm chia áo xống của Ngài. <sup>35</sup> Dân chúng đứng đó mà nhìn, các thủ lãnh thì cười nhạo Chúa Giêsu rằng: “Ông ta đã từng cứu người ta; bây giờ ông ta hãy tự cứu mình đi, nếu ông ta là Đấng Kitô của Thiên Chúa, Đấng đã được tuyển chọn!”. <sup>36</sup> Lính tráng cũng chế diễu Ngài: chúng đưa giấm chua lên miệng Ngài <sup>37</sup> và nói: “Nếu ông là Vua Dân Do Thái, thì hãy tự cứu mình đi!”. <sup>38</sup> Cũng có một tấm bảng ở phía trên đầu Ngài ghi: “Đây là Vua Dân Do Thái”.

<sup>39</sup> Một trong những người tử tội bị treo ở đó đã sỉ nhục Chúa Giêsu: “Ông không phải là Đấng Kitô sao? Hãy cứu lấy mình đi và cứu cả chúng tôi nữa!”. <sup>40</sup> Nhưng người kia mắng anh ta: “Này, anh không kính sợ Thiên Chúa sao, anh cũng đang chịu cùng hình phạt? <sup>41</sup> Với chúng ta thì đây là chuyện phải lẽ vì với những việc đã làm, chúng ta đáng phải chịu thể này. Nhưng người này chẳng làm điều gì trái lẽ cả”. <sup>42</sup> Và anh ta thưa Ngài: “Lạy Ngài Giêsu, xin nhớ đến con khi Ngài vào trong Nước của Ngài”. <sup>43</sup> Chúa Giêsu nói với anh ta: “Amen, Tôi bảo anh: ngay hôm nay, anh sẽ ở trên Thiên Đàng với Tôi”.

Chúng ta thấy có những điểm sau:

a.. Chữ ‘sỉ nhục, nhục mạ, mắng nhiếc, ...’ trong câu 39 của bản văn Luca này thực sự là chữ ‘lộng ngôn phạm thượng, phạm thánh’ như trong một số trường hợp sau:

**Mt 26, 65:** Bây giờ vị thượng tế liền xé áo mình ra và nói : “Hắn **nói phạm thượng** ! Chúng ta cần gì nhân chứng nữa ? Đấy, quý vị vừa nghe hắn nói phạm đến Thiên Chúa.

**Mt 27, 39:** Những người qua lại **mắng nhiếc** Ngài, lắc đầu ...

**Mc 3, 29:** Nhưng ai **nói phạm** đến Thánh Thần, thì chẳng đời nào được tha, mà còn mắc tội muôn đời.

**Mc 15, 29:** Những người qua đường **nhục mạ** Ngài, chúng lắc đầu mỉa mai ...

**Ga 10, 36:** thì tôi là người Chúa Cha đã thánh hiến và sai đến thế gian, làm sao các ông lại bảo tôi : ‘Ông **nói phạm thượng** !’ vì tôi đã nói : ‘Tôi là Con Thiên Chúa’ ?

.....

Như vậy, lời nói của người tử tội với Chúa Giêsu trong bản văn Luca (câu 39) này được mô tả bằng một chữ rất nặng, tương tự như ‘kẻ qua người lại’ trong bản văn Máthêu (câu 39) và Mácô (câu 29) ở trên. Người tử tội trong bản văn Luca này đã ‘lộng ngôn phạm thượng’ với Chúa Giêsu. Có lẽ vì thế mà bị anh ta bị gán cho là ‘dữ’ trong truyền thống đạo đức bình dân.

Trái lại, lời nói của những người trộm cướp với Chúa Giêsu trong bản văn Máthêu (câu 44) và Mácô (câu 32) ở trên được mô tả ở mức độ thấp nhất, tương tự như chữ ‘trách móc, khiển trách, v.v...’, nên theo truyền thống Thánh Kinh thì khó lòng có thể gọi họ là ‘dữ’ được. Do đó, việc nói **“Matthêu và Mátcô lại quả quyết cả 2 tên trộm đều dữ”** là ý kiến cá nhân, chứ không có trong Phúc Âm theo thánh Máthêu và Mácô.

b.. Rõ ràng rằng cả hai tử tội trong bản văn Luca đều có một sự hiểu biết ở một mức độ nào đó về Chúa Giêsu, vì cả lời phạm thượng của người ‘dữ’ và lời cầu xin của người ‘lành’ đều cho thấy họ tin (hay không tin) vào quyền năng của Chúa Giêsu. Không thể nào vài giờ đồng hồ gặp gỡ Chúa trên đồi Golgotha mà họ có được điều đó, mà rất có thể là một quá trình lâu dài trước đó mà trước giờ chết họ mới có dịp bộc lộ ra.

### **C. Một số chi tiết khác:**

**1.. Bên trái, bên phải** là một cách nói phổ biến trong dân gian cũng như trong Thánh Kinh, thông thường có thể kèm theo ý nghĩa, chứ không nhất thiết là chỉ vị trí.

Vd: (1) tả xung hữu đột, (2) tả hữu phân minh, (3) tả khuynh, hữu khuynh, v.v...

**Gv 10, 2:** Lòng người khôn hướng theo lẽ phải. Tâm người dại ngã về đường trái.

**Mc 10, 37:** Các ông thưa: ‘Xin cho hai anh em con một người được ngồi bên trái, một người được ngồi bên phải Thầy khi Thầy được vinh quang’.

**Mt 25, 33:** Người sẽ cho chiên đứng bên phải, còn dê ở bên trái.

Chúng ta thấy trong các bài Thương Khó thì Chúa Giêsu luôn là trung tâm, còn những nhân vật khác thì luôn ở bên trái, bên phải, hoặc dưới chân Thánh Giá của Ngài. Phụng Vụ Kitô Giáo theo truyền thống của Thánh Kinh cũng luôn treo Thánh Giá ở vị trí trung tâm hoặc cao nhất của những nơi thờ phượng.

Việc những người trộm cướp, gian phi, tử tội, v... bị đóng đinh bên trái, bên phải Chúa thì không biết do ngẫu nhiên, hoặc có một sự an bài nào đó, chứ khó có thể nghĩ rằng Chúa Giêsu được những người tử hình Ngài cho Ngài vinh dự là ‘trung tâm’ của ngày định mệnh đó.

## **2.. Có bao nhiêu người bị đóng đinh trên đồi Gôlgôtha trong ngày Chúa Giêsu chịu khổ nạn ?**

Không biết đến bao giờ nhân loại mới tìm ra câu trả lời có bao nhiêu người bị đóng đinh trên đồi Gôlgôtha. Lý do:

a.. Gôlgôtha là nơi hành hình các tử tội chứ không phải chỉ dành riêng cho Chúa Giêsu.

b.. Tử tội không chết ngay. Có thể có những người bị đóng đinh ngày hôm trước vẫn còn sống đến ngày hôm sau.

c.. Các chữ dùng cho những người bị hành hình trong ngày Chúa Giêsu chịu nạn cũng khác nhau. Có thể suy ra rằng họ được coi là thuộc các nhóm khác nhau.

d.. Thời gian hành hình cũng khác nhau, có lẽ do ngày lễ sắp đến.

Nói chung, khung cảnh đồi Gôlgôtha hôm đó khá ‘nhộn nhịp’. Có khoảng 100 người lính dưới sự chỉ huy của viên bách quân, còn không biết bao nhiêu ‘kẻ qua người lại’, ‘các thượng tế và kinh sư’, những người thân yêu của Chúa Giêsu, và những người khác đến đó vì nhiều lý do.

### 3.. Ai đúng, ai sai? Nếu đúng cả thì hóa ra Giáo Hội ta ba phải sao?

Cách đặt câu hỏi này có vẻ như coi các bài Thương Khó là một dạng ‘Ký Sự Pháp Đình’, nên dùng phương pháp loại trừ, bản này đúng thì bản kia sai.

Nếu các bài Thương Khó là một ‘Ký Sự Pháp Đình’ thì không biết có bao nhiêu người trên thế gian này muốn đọc hay muốn nghe. Mà giả sử có ai đọc đi nữa thì có lẽ chỉ ngồi đọc một lần rồi xếp lại, hiếm khi đọc lại lần thứ hai, trừ khi là các chuyên gia về pháp luật hay sử học.

Tuy nhiên, các bản văn Thương Khó nói riêng, và toàn bộ cuốn Thánh Kinh nói chung, là một sự **TỔNG HỢP các truyền thống khác nhau lại. Sự khác biệt này là một lợi điểm, vì chúng bổ sung cho nhau chứ không loại trừ nhau.**

Phương pháp tổng hợp này cũng được áp dụng trong văn học, đặc biệt qua câu truyện năm người mù mô tả một con voi. Không thể nói từng người sai hay từng người đúng, hay cả năm người đều sai, hay cả năm người đều đúng, mà chúng ta chỉ có kết quả khi TỔNG HỢP năm ý kiến của họ thì sẽ cho ra hình dáng một con voi. Trong các ngành khác cũng vậy, thí dụ trong y khoa thì người ta dùng phương pháp HỘI CHẨN để đề ra cách điều trị tốt nhất.

**Kết Luận:** Không ai có thể nhìn thấy hay biết tất cả mọi vấn đề; cũng không truyền thống nào ghi lại được được tất cả những gì xảy ra trong cuộc đời Chúa Giêsu, đặc biệt là vào ngày Chúa chịu thương khó. Hy vọng những lời sau đây trong Phúc Âm theo Thánh Gioan sẽ giúp chúng ta hiểu rằng chúng ta cần TẤT CẢ những mô tả của các truyền thống Phúc Âm: ‘Những điều đã được chép ở đây là để anh em tin rằng **Chúa Giêsu là Đấng Kitô, Con Thiên Chúa, và để anh em tin mà được sự sống nhờ danh Ngài.**’ (Ga 20, 31), và ‘Nếu viết lại từng điều một, thì tôi thiết nghĩ: cả thế giới cũng không đủ chỗ chứa các sách viết ra.’ (Ga 21, 25)

**Lm John Minh**